



xiàn sù

限速

noun/verb · speed limit

Example Sentences

Zhè tiáo lù xiàn sù liù shí gōng lǐ

这条路限速六十公里。

This road has a speed limit of sixty kilometers per hour.

Sī jī bì xū zūn shǒu xiàn sù guī dìng

司机必须遵守限速规定。

Drivers must obey the speed limit regulations.

xué xiào fù jìn tōng cháng dōu huì xiàn sù

学校附近通常都会限速。

Speed limits are usually enforced near schools.

Trace each character, then write the word on your own.

限	限	限	限	限	限	限	限	限	限	限
速	速	速	速	速	速	速	速	速	速	速
速	速									